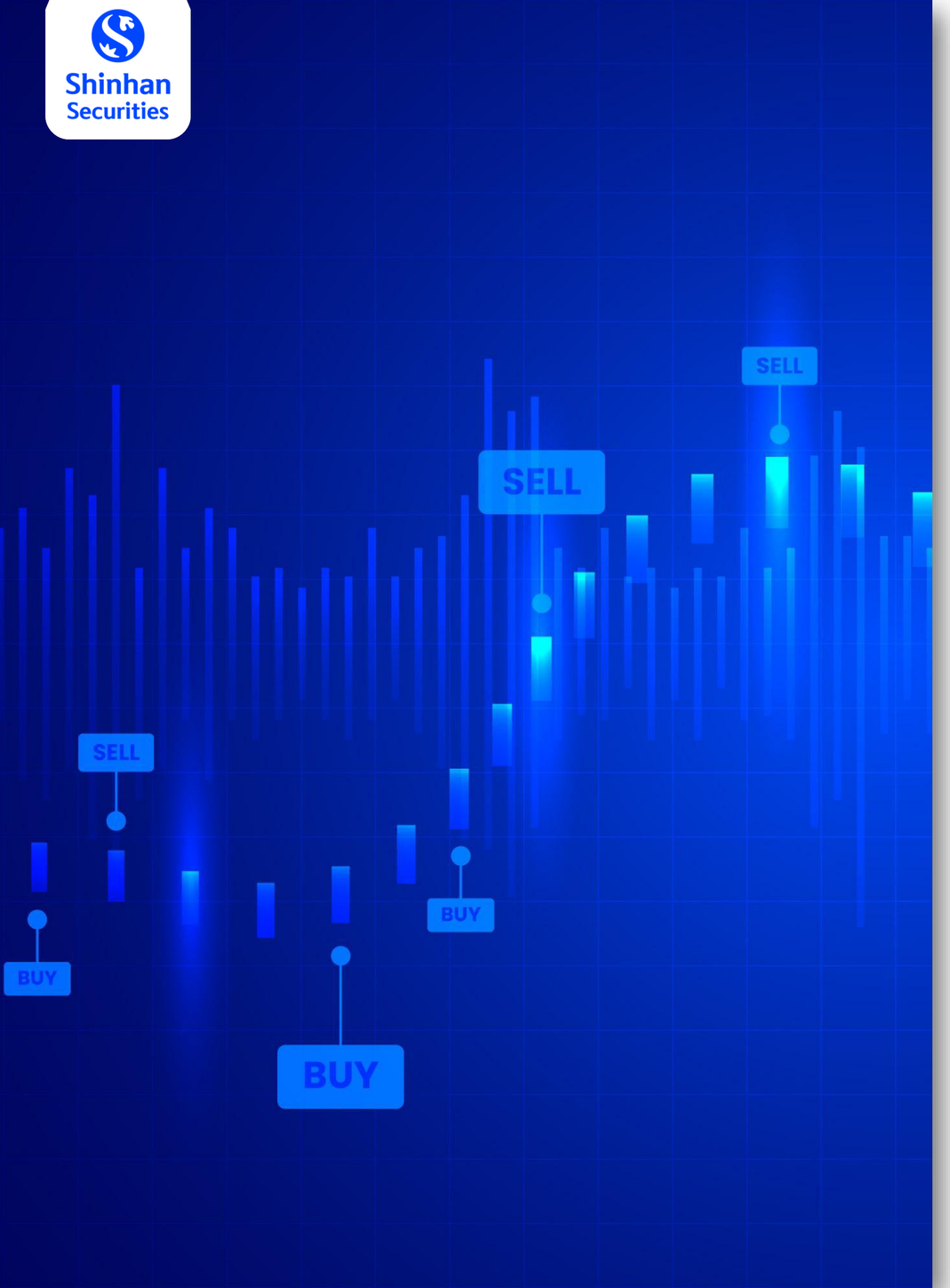


MORNING CALL

12/02/2025

“Gắng sức”

Fed chưa có kế hoạch cắt giảm lãi suất thêm trong thời gian tới. Vào thứ Ba, chỉ số Dow Jones và S&P 500 ghi nhận mức tăng nhẹ lần lượt là 0.28% và 0.03%, trong khi chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.36%. Những kết quả trái chiều này xuất hiện trong bối cảnh lo ngại gia tăng về quyết định áp thuế 25% đối với thép và nhôm nhập khẩu của Tổng thống Trump, làm dấy lên lo ngại về một cuộc chiến thương mại quy mô lớn hơn. Chủ tịch Fed Jerome Powell cũng nhắc lại quan điểm thận trọng của mình trước Ủy ban Ngân hàng Thượng viện, **tuyên bố rằng Fed chưa có kế hoạch cắt giảm lãi suất thêm trong thời gian tới, viện dẫn nền kinh tế vững chắc và lạm phát dai dẳng vẫn cao hơn mục tiêu 2%.**

Nhóm cổ phiếu trụ phục hồi. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,268.45 (+5.94 điểm, +0.41%) với thanh khoản cao hơn mức trung bình 20 phiên. Cổ phiếu trụ hồi phục mạnh, đặc biệt một số cổ phiếu ngân hàng tiếp tục vượt đỉnh. VN-Index giao dịch giằng co trong biên độ hẹp sau khi kiểm định thất bại tại vùng 1275 điểm. **Xu hướng ngắn hạn vẫn được cho là tích cực khi đường MACD vẫn giữ tín hiệu đảo chiều dương trên đường zero và chỉ số sẽ cần thời gian để tái tích lũy trở lại.**

Chiến lược giao dịch: **Thị trường đang theo xu hướng trading sideway chủ đạo. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng 1,240 điểm và chốt lời dần khi tiến về 1,300 điểm.** Với chiến lược nắm giữ, nhà đầu tư có thể giải ngân thêm khi VN-Index vượt khỏi và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất

Nguyễn Thảo
☎ (84-28) 6299 8004
✉ thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam
☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 12/02/2025

Fed chưa có kế hoạch cắt giảm lãi suất thêm trong thời gian tới

- Vào thứ Ba, chỉ số Dow Jones và S&P 500 ghi nhận mức tăng nhẹ lần lượt là 0.28% và 0.03%, trong khi chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.36%. Những kết quả trái chiều này xuất hiện trong bối cảnh lo ngại gia tăng về quyết định áp thuế 25% đối với thép và nhôm nhập khẩu của Tổng thống Trump, làm dấy lên lo ngại về một cuộc chiến thương mại quy mô lớn hơn. Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang (Fed) Jerome Powell cũng nhắc lại quan điểm thận trọng của mình trước Ủy ban Ngân hàng Thượng viện, **tuyên bố rằng Fed chưa có kế hoạch cắt giảm lãi suất thêm trong thời gian tới,** viện dẫn nền kinh tế vững chắc và lạm phát dai dẳng vẫn cao hơn mục tiêu 2%. Nhìn về phía trước, các nhà đầu tư đang tập trung vào báo cáo CPI tháng 1 và phiên điều trần của Powell trước Hạ viện.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa tăng mạnh vào thứ Ba, tiếp tục đà tăng ấn tượng khi kết quả kinh doanh tích cực củng cố quan điểm rằng cổ phiếu châu Âu có định giá hấp dẫn hơn so với các đối thủ Bắc Mỹ. Đồng thời, thị trường cũng đánh giá tác động của các mức thuế mới từ Mỹ đối với các tập đoàn lớn tại châu Âu. Chỉ số STOXX 50 của Khu vực đồng Euro tăng 0.6% và đóng cửa ở mức 5,392 điểm, mức cao nhất kể từ năm 2000, trong khi STOXX 600 tăng 0.3% lên mức cao kỷ lục 547 điểm. Tại Nhật Bản, chỉ số
- Nikkei 225 tăng 0.25% lên 39,900 điểm, trong khi chỉ số Topix giảm 0.2% xuống 2,725 điểm trong phiên giao dịch trái chiều vào thứ Tư, khi thị trường chứng khoán Nhật Bản chật vật tìm hướng đi sau một ngày nghỉ lễ. Tâm lý thị trường bị ảnh hưởng bởi kết quả giao dịch trái chiều trên Phố Wall, cùng với đợt leo thang thuế quan mới nhất của Tổng thống Trump và tuyên bố của Chủ tịch Fed Jerome Powell cho thấy ngân hàng trung ương chưa vội cắt giảm lãi suất thêm.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI tăng lên trên 73 USD/thùng vào thứ Ba, kéo dài mức tăng gần 2% từ phiên trước đó, được thúc đẩy bởi dấu hiệu nguồn cung từ Nga đang thắt chặt và rủi ro nguồn cung gia tăng.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,268	0.41%	3.09%	5.83%
S&P 500 Index	6,069	0.03%	4.14%	20.73%
Dow Jones Index	44,594	0.28%	6.33%	15.31%
GP 100	8,777	0.11%	6.41%	15.89%
Nikkei 225	38,846	0.12%	-0.88%	5.28%
SHCOMP Index	3,318	-0.12%	4.72%	15.78%
STOXX 600	547	0.23%	6.98%	12.25%
KOSPI Index	2,541	0.06%	0.99%	-3.04%
Hang Seng	21,295	-1.06%	11.70%	35.23%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	77	-0.36%	-3.81%	-6.44%
WTI	73	-0.40%	-4.62%	-5.06%
Gasoline	215	0.01%	3.50%	-9.28%
Natural gas	4	-0.34%	-12.08%	98.36%
Coal	105	-0.85%	-7.71%	-13.14%
Gold	2,891	-0.23%	8.56%	43.13%
China HRC	3,439	-0.35%	2.63%	-14.88%
Steel rebar	3,150	-1.84%	0.70%	-14.98%
BDI index	809	-0.74%	-22.81%	-47.64%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	108	0.08%	-1.46%	3.72%
USD/VND	25,526	0.01%	-0.51%	-4.32%
EUR/USD	1	-0.05%	1.08%	-3.86%
USD/JPY	153	-0.59%	2.66%	-2.64%
USD/CNY	7	-0.03%	0.34%	-1.55%
USD/GPB	1	0.00%	-1.95%	1.46%
USD/KRW	1,455	-0.14%	0.90%	-8.70%
USD/AUD	2	0.02%	-1.85%	3.77%
USD/CAD	1	-0.04%	0.60%	-5.89%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 12/02/2025

Nhóm dầu khí được chú ý

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,268.45	13.74	5.19	0.41	524	12,668
HNX INDEX	228.87	16.70	0.90	0.39	59	747

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-0.8	-0.1	-5.0	1.2	26.0	3.3	123,729.7
Bảo hiểm	0.0	6.8	4.2	24.1	15.6	1.6	52,501.2
Bất động sản	-0.1	-1.0	-2.7	-8.2	12.9	1.1	665,909.1
Công nghệ Thông tin	2.3	-0.8	-4.4	57.1	27.8	5.8	232,515.5
Dầu khí	1.5	7.5	7.6	8.5	22.6	2.5	65,272.6
Dịch vụ tài chính	-0.2	6.3	-1.7	-3.5	19.5	1.5	189,877.6
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.3	0.8	-1.2	-5.1	18.6	1.9	286,079.2
Du lịch và Giải trí	1.5	0.4	-3.6	29.9	13.4	10.1	124,182.0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.1	3.8	0.4	9.7	13.2	1.6	145,902.2
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.4	0.2	-4.8	5.8	14.1	1.8	59,099.5
Hóa chất	0.6	2.9	-4.1	11.2	20.8	1.9	221,085.3
Ngân hàng	0.4	5.6	3.6	10.0	9.3	1.5	2,193,816.6
Ô tô và phụ tùng	0.1	1.4	-0.5	-8.7	27.6	1.1	14,317.0
Tài nguyên Cơ bản	2.1	1.5	-2.9	-1.6	17.6	1.3	212,872.5
Thực phẩm và đồ uống	0.1	1.4	-2.4	0.0	20.3	2.4	421,964.5
Truyền thông	5.9	34.3	9.7	73.0	20.0	1.7	3,270.1
Xây dựng và Vật liệu	1.2	4.4	4.2	2.0	24.8	1.4	131,372.6
Y tế	1.5	2.3	1.5	16.0	18.6	2.2	40,716.0

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	2/11/2025	2/10/2025	TB 20 phiên
Y tế	43.13	107	75	50
Dầu khí	11.39	198	178	119
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-5.8	128	136	91
Bán lẻ	-6.0	514	547	322
Xây dựng và Vật liệu	-8.1	936	1,018	650
Ô tô và phụ tùng	-13.7	110	127	71
Truyền thông	-15.2	35	41	34
Bảo hiểm	-16.7	49	59	30
Du lịch và Giải trí	-19.3	134	166	93
Bất động sản	-19.5	1,425	1,770	1,051
Ngân hàng	-19.6	3,605	4,483	2,150
Thực phẩm và đồ uống	-20.0	879	1,098	580
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-20.9	910	1,151	588
Công nghệ Thông tin	-29.3	863	1,220	588
Hóa chất	-32.1	432	636	313
Hàng cá nhân & Gia dụng	-35.5	151	233	115
Dịch vụ tài chính	-46.3	1,091	2,031	904
Tài nguyên Cơ bản	-48.7	1,074	2,096	518

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Theo dấu dòng tiền "cá mập" 12/02/2025

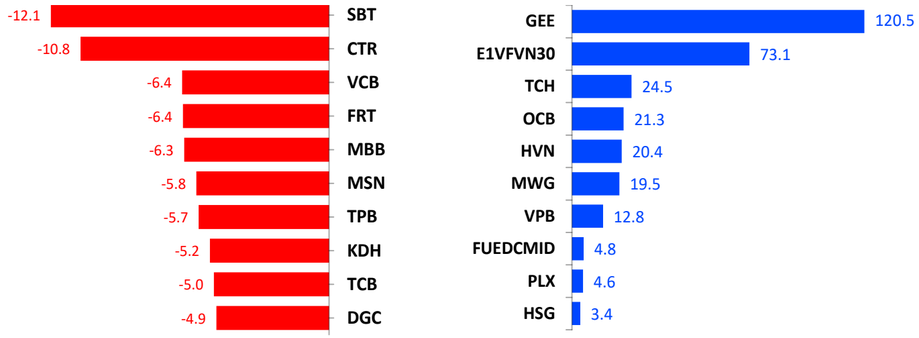
Khối ngoại mua ròng lại HPG

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

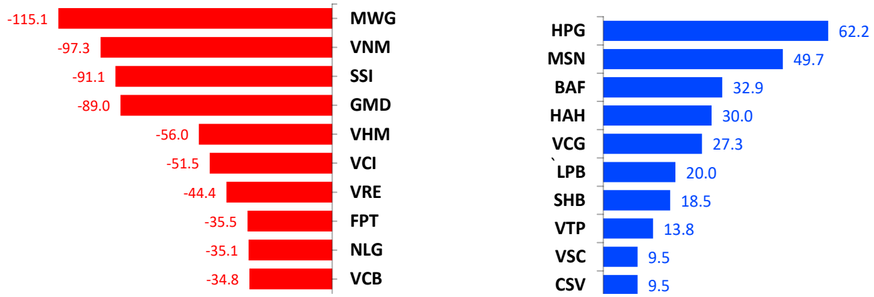
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(14)	(168)	190	(22)
Tài nguyên Cơ bản	1	45	(46)	1
Truyền thông	-	4	(3)	(0)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	4	3	(43)	40
Y tế	(0)	3	(2)	(1)
Hóa chất	(4)	(10)	17	(7)
Dịch vụ tài chính	72	(166)	170	(4)
Du lịch và Giải trí	18	(22)	12	10
Ngân hàng	(4)	(40)	18	23
Xây dựng và Vật liệu	(15)	32	11	(43)
Thực phẩm và đồ uống	(23)	(81)	92	(11)
Bán lẻ	12	(121)	93	28
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(1)	0	18	(19)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(4)	(4)	7	(3)
Công nghệ Thông tin	(4)	(22)	50	(28)
Ô tô và phụ tùng	27	(1)	(20)	21
Bảo hiểm	(0)	(8)	(11)	20
Dầu khí	4	(27)	18	8
Tổng cộng	**70**	**(584)**	**570**	**14**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 12/02/2025

Tín dụng tăng trưởng khá ngay từ đầu năm 2025

Ngân hàng Nhà nước cho biết đến ngày 3/2/2025, dư nợ tín dụng toàn hệ thống đạt 15.65 triệu tỷ đồng, tăng 0.19% so với năm 2024, cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 (giảm 0.6%). Trước đó, trong năm 2024, quy mô tín dụng nền kinh tế đạt trên 15,6 triệu tỷ đồng, tăng 15,08% so với cuối năm 2023 (cùng kỳ năm 2023 tăng 13,64% so với cuối năm 2022; cuối năm 2023 tăng 13,78% so với cuối năm 2022). **Với triển vọng tăng trưởng tín dụng khả quan và các yếu tố nền tảng vững chắc, dự báo thị trường tài chính sẽ tiếp tục có bước tiến tích cực trong những tháng tới.**

Xuất khẩu thủy sản tăng trưởng khả quan trong tháng 1/2025

Tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản của Việt Nam tháng 1/2025 đạt 774.3 triệu USD, tăng 3.3% so với cùng kỳ năm 2024. Tôm tiếp tục là mặt hàng có sự tăng trưởng mạnh mẽ nhất trong tháng 1/2025, với giá trị xuất khẩu đạt 300 triệu USD, chiếm 39% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản. VASEP dự báo, trong năm 2025, thị trường thủy sản toàn cầu dự báo sẽ có nhiều biến động, với các yếu tố như thay đổi thói quen tiêu dùng, chính sách thuế quan và biến động cung cầu ảnh hưởng đến xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Đặc biệt, sự giảm sút trong nhu cầu tại các thị trường lớn như Trung Quốc và Mỹ sẽ đặt ra thách thức lớn đối với các sản phẩm như tôm, cá tra và cá ngừ. **Tuy nhiên, với việc gia tăng nhu cầu từ các thị trường ASEAN và các chính sách thuế quan hỗ trợ từ các quốc gia lớn, ngành thủy sản Việt Nam vẫn có thể duy trì đà tăng trưởng trong năm 2025.**

Lãi đậm quý 4, Vĩnh Hoàn vượt mọi kịch bản lợi nhuận

Theo BCTC hợp nhất, doanh thu quý 4/2024 của VHC đạt hơn 3,200 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ, duy trì mặt bằng cao trong nhiều năm. Biên lợi nhuận gộp cải thiện rõ rệt, đạt 18% so với mức 10.2% của quý 4/2023. Lãi ròng của VHC đạt 425 tỷ đồng, gấp 6 lần cùng kỳ và liên tục tăng trong 5 quý gần nhất. Theo Doanh nghiệp, thành công này chủ yếu đến từ sự tăng trưởng về sản lượng và giá bán nhóm sản phẩm cá tra, giúp kết quả kinh doanh quý cuối năm 2024 khởi sắc. Bất chấp rủi ro về thuế quan, công ty chứng khoán vẫn kỳ vọng sản lượng tiêu thụ cá tra tăng trưởng ổn định trong năm nay do giá cả phù hợp với việc thắt chặt chi tiêu của người tiêu dùng. **Xu hướng cá rô phi Trung Quốc bị áp thuế cao hơn được kỳ vọng tiếp diễn sẽ đẩy mạnh lượng nhập khẩu cá tra Việt Nam vào Mỹ, như từng diễn ra trong năm 2024.**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 12/02/2025

Xu hướng: Tích lũy

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,268.45 (+5.94 điểm, +0.41%) với thanh khoản cao hơn mức trung bình 20 phiên. Thị trường có 257 mã xanh và 219 mã đỏ. Cổ phiếu trụ hồi phục mạnh, đặc biệt một số cổ phiếu ngân hàng tiếp tục vượt đỉnh. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là FPT, HPG, CTG trong khi VCB MWG và BCM đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại bán ròng 581 tỷ đồng.
- Kỹ thuật: VN-Index giao dịch giằng co trong biên độ hẹp sau khi kiểm định thất bại tại vùng 1275 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên hôm qua cho thấy phiên giao dịch có sự chững lại sau phiên điều chỉnh biên độ lớn. Phiên giao dịch phục hồi chưa mang nhiều ý nghĩa xác nhận VN-index kết thúc nhịp giảm. Tuy nhiên, xu hướng ngắn hạn vẫn được cho là tích cực khi đường MACD vẫn giữ tín hiệu đảo chiều dương trên đường zero và chỉ số sẽ cần thời gian để tái tích lũy trở lại.
- Ở kịch bản tích cực, VN-Index xuất hiện cây nến xanh với thân nến rộng trong các phiên tiếp theo giúp khẳng định sự kiểm soát của phe mua và giúp VN-Index tiến đến kiểm định đỉnh cũ 1,300.
- Ở kịch bản tiêu cực hơn, VN-Index tiếp tục giảm mạnh cùng thân nến rộng, đánh mất xu hướng uptrend trên cả đồ thị ngày lẫn tuần. Khi đó hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1,200-1,220 điểm.
- Chiến lược: Thị trường đang theo xu hướng giao dịch đi ngang là chủ đạo. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng 1,240 điểm và chốt lời dần khi tiến về 1,300 điểm. Với chiến lược nắm giữ, nhà đầu tư có thể giải ngân thêm khi VN-Index vượt khỏi và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường quay lại vùng 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng giao dịch trong vùng 1,240-1,250
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200 – 1,220

Danh mục cổ phiếu trading

12/02/2025 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
KBC	Giữ	29.1	31.3	28.1	8%	-3%	28.9	3	-0.69%	2/7/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	VGC	50.7	52	44.6	2.56%	Xu hướng giá và thanh khoản duy trì khá tốt sau khi đã thoát khỏi tích lũy. Chờ đợi cổ phiếu điều chỉnh về gần EMA 50 sẽ mở ra cơ hội mua mới
2	VCG	20.85	21	18.5	0.72%	Thanh khoản và giá vượt khỏi nền tích lũy, nhóm đầu tư công đang được hưởng lợi mạnh mẽ. Chờ đợi những nhịp điều chỉnh sẽ mở ra cơ hội mua mới
3	TCB	25.9	28.3	24.7	9.27%	TCB bứt phá khỏi kháng cự 1 năm với thanh khoản mạnh. Nhịp điều chỉnh kiểm định lại vùng giá 25 sẽ mở ra cơ hội mua mới
4	PLX	41.2	46	39	11.65%	PLX đã bứt phá khỏi vùng tích lũy 4 tháng với thanh khoản liên tục gia tăng các phiên gần đây. Kì vọng nhịp quay về kiểm định vùng 39 - 40 sẽ mở ra cơ hội giải ngân mới

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MBS	27.2	30	25.8	10%	-5%	31.0	9	13.97%	09/12/2024	09/25/2024	2.48%
MBB	23.8	25.9	23.4	9%	-2%	25.9	14	8.82%	09/10/2024	09/30/2024	2.61%
NLG	40.9	44.6	39.6	9%	-3%	40.2	16	-1.71%	09/12/2024	10/04/2024	1.13%
PHR	57.9	63.9	58.2	10%	1%	58.2	15	0.52%	09/16/2024	10/07/2024	2.47%
POW	13	15	12.5	15%	-4%	12.6	11	-3.08%	10/01/2024	10/16/2024	-0.98%
MBS	29.9	34.5	29.3	15%	-2%	29.3	4	-2.01%	10/10/2024	10/16/2024	-0.53%
KBC	27.7	32	26.8	16%	-3%	26.8	17	-3.25%	09/27/2024	10/22/2024	-1.63%
MBB	25.5	27.7	24.75	9%	-3%	24.8	11	-2.94%	10/10/2024	10/25/2024	-2.62%
HAH	42.5	47.5	40.4	12%	-5%	47.5	16	11.76%	10/18/2024	11/11/2024	-2.73%
VHC	73.2	80.1	72.3	9%	-1%	72.3	20	-1.23%	22/10/2024	11/19/2024	-5.10%
CTD	67.2	76.0	64.5	13%	-4%	64.5	15	-4.02%	28/10/2024	11/18/2024	-3.00%
PTB	63.5	73.0	61.8	14%	-4%	61.8	3	-2.68%	14/11/2024	11/19/2024	-2.17%
HPG	25.85	27.8	25.85	8%	0%	27.8	9	7.54%	11/22/2024	12/5/2024	3.14%
NTP	65.9	72.9	64.3	11%	-2%	64.3	4	-2.43%	12/13/2024	12/19/2024	-0.63%
MWG	60.7	66.5	59.8	10%	-1%	59.8	3	-1.48%	12/16/2024	12/19/2024	-0.72%
ACB	24.8	27.3	24.8	10%	0%	24.8	20	0.00%	11/22/2024	12/20/2024	2.17%
NHA	28.1	30.8	28.1	10%	0%	28.1	26	0.00%	11/27/2024	1/2/2025	2.23%
TCM	46.2	49.1	46.2	6%	0%	46.2	31	0.00%	11/22/2024	1/6/2025	1.42%
MWG	60.7	66.2	57.85	9%	-5%	57.85	2	-4.70%	2/1/2025	1/6/2025	-1.84%
SZC	41.9	45.3	40.4	8%	-4%	40.4	6	-3.58%	1/6/2025	1/14/2025	-2.05%
HDG	27.5	31	26.6	13%	-3%	26.6	2	-3.27%	1/20/2025	1/22/2025	-0.54%
HAH	49.05	51.9	49	6%	0%	51.9	26	5.81%	12/27/2024	2/3/2025	-1.73%
HPG	26.2	28.2	25.4	8%	-3%	25.4	17	-3.05%	1/16/2025	2/10/2025	1.68%
Hiệu quả trung bình							12	**0.39%**			**-0.30%**

Sự kiện nổi bật

February 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
26	27	28	29	30	31	1
Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán
2	3	4	5	6	7	8
	Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 1 (Mỹ)	Cơ hội việc làm JOLTs tháng 12 Mỹ	Chỉ số PMI dịch vụ ISM tháng 1 Mỹ	Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	_ Bảng lương phi nông nghiệp Mỹ tháng 1 _ Tỷ lệ thất nghiệp Mỹ tháng 1	
9	10	11	12	13	14	15
			_ Tỷ lệ lạm phát lõi Mỹ theo tháng - Tháng 1 _ Lời điều trần của Chủ tịch Fed Powell	Chỉ số PPI Mỹ theo tháng - Tháng 1	Doanh số bán lẻ theo tháng - Tháng 1 của Mỹ	
16	17	18	19	20	21	22
			Giấy phép xây dựng sơ bộ của Mỹ - Tháng 1	_ Họp FOMC _ Đáo hạn HDTL	Doanh số bán nhà hiện có tại Mỹ - Tháng 1	
23	24	25	26	27	28	1
				Tăng trưởng GDP của Mỹ theo quý (ước tính lần 2) - Quý 4	Chỉ số giá PCE lõi của Mỹ theo tháng - Tháng 1	

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.